

Số: 2208/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 09 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp
về lĩnh vực Hộ tịch; Trọng tài thương mại; Hòa giải thương mại**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 86/TTr-STP ngày 29 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp về lĩnh vực Hộ tịch, Trọng tài thương mại và Hoà giải thương mại gồm 53 thủ tục hành chính;

trong đó cấp tỉnh 16 thủ tục hành chính, cấp huyện 16 thủ tục hành chính, cấp xã 21 thủ tục hành chính (*Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực Hộ tịch quy định tại Mục I, Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực Trọng tài thương mại quy định tại mục IX Phần B; Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực Hộ tịch quy định tại Mục I Phần C ban hành kèm theo Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp; bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực Hòa giải thương mại ban hành kèm theo Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp về lĩnh vực Hòa giải thương mại.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, LX(10b).

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Quốc Khánh

DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý

Nhà nước của Sở Tư pháp về lĩnh vực Hộ tịch; Hòa giải thương mại; Trọng tài thương mại

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. CẤP TỈNH: 16 thủ tục hành chính

I. LĨNH VỰC HỘ TỊCH: 01 thủ tục hành chính

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	8.000 đồng	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.

II. LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI: 06 thủ tục hành chính

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	11,5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	1.500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số</i>	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	1.000.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại;

	đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)			- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	11,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) hoặc gửi qua đường bưu chính,	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	500.000 đồng đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; 3.000.000 đồng đối với thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày

			từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)		của Trung tâm trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	5,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	500.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn,

						điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
5	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	5.000.000 đồng	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ	1.500.000 đồng cấp lại Giấy	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010;

tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; 1.000.000 đồng cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh Trung tâm trọng tài; 5.000.000 đồng cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTP ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
---	--	---	--	---	--

III. LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI: 09 thủ tục hành chính

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hòa giải viên thương mại vụ việc	5,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải	12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

	thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)			
3	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	5,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	7,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

			đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)			
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
6	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	04 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính,	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

			từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)			
7	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương khác	7,5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
8	Thay đổi tên gọi, Trưởng Chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	5,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

			đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)			
9	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp Chi nhánh, Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo Quyết định của Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài.	5,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp ở Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>địa chỉ: số 01, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La</i>) hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

B. CẤP HUYỆN: 16 thủ tục hành chính**LĨNH VỰC HỘ TỊCH: 16 thủ tục hành chính**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện, mức độ dịch vụ công trực tuyến	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Trong ngày; nếu sau 15 giờ mà không giải quyết được thì trả kết quả làm việc trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Nộp trực tiếp	35.000 đồng (<i>khai sinh đúng hạn</i>); 75.000 đồng (<i>khai sinh quá hạn</i>). <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Nộp trực tiếp	750.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Trong ngày; nếu sau 15	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu	35.000 đồng <i>(khai sinh đúng</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP

		giờ mà không giải quyết được thì trả kết quả làm việc trong ngày làm việc tiếp theo; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 2,5 ngày làm việc.	quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	hạn); 75.000 đồng (khai sinh quá hạn). <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Nộp trực tiếp	1.500.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;

					<i>nghèo; người khuyết tật.</i>	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Nộp trực tiếp	35.000 đồng (<i>khai sinh đúng hạn</i>); 75.000 đồng (<i>khai sinh quá hạn</i>); 1.500.000 đồng (<i>Đăng ký nhận cha, mẹ con</i>). <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số

					<i>công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
6	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	04 ngày làm việc đối với giám hộ cử; 2,5 ngày làm việc đối với giám hộ đương nhiên	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;

						- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	1,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Bộ Luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

						- Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	Trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. 2,5 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	28.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền

		được kéo dài không quá 4,5 ngày làm việc.				của HĐND tỉnh.
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	09 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
10	Ghi vào Sổ hộ tịch việc	09 ngày làm	Bộ phận tiếp	Nộp trực tiếp;	75.000 đồng.	- Luật Hộ tịch năm 2014;

	ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	việc	nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	<i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
11	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ,	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP

	<i>con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch).</i>	kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 2,5 ngày làm việc.	<i>(trong giờ hành chính)</i>		<i>thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	04 ngày làm việc; trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 19 ngày.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu <i>(trong giờ hành chính)</i>	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;

						- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	04 ngày làm việc; trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 19 ngày.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

						- Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	04 ngày làm việc; trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 19 ngày.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Nộp trực tiếp	1.500.000 đồng <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các

						khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	04 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 7,5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	75.000 đồng <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
16	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc gửi	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến	8.000 đồng	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

		không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	mức độ 3		biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
--	--	--	---	----------	--	--

C. CẤP XÃ: 21 thủ tục hành chính**LĨNH VỰC HỘ TỊCH: 21 thủ tục hành chính**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai sinh	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Miễn phí (khai sinh đúng hạn); 8.000 đồng (khai sinh quá hạn) <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

2	Đăng ký kết hôn	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 04 ngày làm việc.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	Không	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	2,5 ngày làm việc; trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	15.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

		quyết không quá 06 ngày làm việc			<i>công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
4	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	2,5 ngày làm việc; trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	Miễn phí (<i>đăng ký khai sinh đúng hạn</i>); 8.000 đồng (<i>đăng ký khai sinh quá hạn</i>); 15.000 đồng (<i>nhận cha, mẹ, con nuôi</i>). <i>Miễn lệ phí cho</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch

					<i>người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
5	Đăng ký khai tử	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Miễn phí (đăng ký khai tử đúng hạn); 8.000 đồng (đăng ký khai tử quá hạn). Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc

						thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
6	Đăng ký khai sinh lưu động	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Tại địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động	Nộp trực tiếp	Miễn phí (<i>đăng ký khai sinh đúng hạn</i>); 8.000 đồng (<i>đăng ký khai sinh quá hạn</i>). <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các

						khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
7	Đăng ký kết hôn lưu động	04 ngày làm việc	Tại địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động	Nộp trực tiếp	Miễn phí	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
8	Đăng ký khai tử lưu động	04 ngày làm việc	Tại địa điểm đăng ký hộ tịch	Nộp trực tiếp	Miễn phí (<i>đăng ký khai tử đúng</i>)	- Luật Hộ tịch năm 2014;

			lưu động		<i>hạn); 8.000 đồng (đăng ký khai tử quá hạn).</i> <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Miễn phí (<i>đăng ký khai sinh đúng hạn</i>); 8.000 đồng (<i>đăng ký khai sinh quá hạn</i>).	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP

		kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	(trong giờ hành chính)		<i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	2,5 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	Không	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định

						số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	5,5 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 09 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	15.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc

						thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 2,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Miễn phí (đăng ký khai tử đúng hạn) 8.000 đồng (đăng ký khai tử quá hạn). <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm,

						thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
13	Đăng ký giám hộ	2,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Miễn phí	- Luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
14	Đăng ký chấm dứt	02 ngày làm	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu	Miễn phí	- Luật Dân sự năm 2015;

	giám hộ	việc	quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (<i>trong giờ hành chính</i>)	chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3		- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	2,5 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch;	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	15.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách</i>	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ

		trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 4,5 ngày làm việc. Trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch; trường hợp nhận hồ sơ; sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)		<i>mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	2,5 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 18 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	15.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP

			<i>hành chính)</i>		<i>nghèo; người khuyết tật</i>	ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
17	Đăng ký lại khai sinh	04 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	8.000 đồng <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;

						- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	04 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Không	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

						- Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
19	Đăng ký lại kết hôn	04 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 20 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã	Nộp trực tiếp	30.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các

						khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
20	Đăng ký lại khai tử	04 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 7,5 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu (trong giờ hành chính)	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	8.000 đồng. <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Nghị quyết số 135/2020/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.
21	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp	Nộp trực tiếp; qua dịch vụ bưu chính; Dịch vụ	8.000 đồng	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ

		không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	xã hoặc gửi qua đường bưu chính, từ thứ hai đến thứ sáu <i>(trong giờ hành chính)</i>	công trực tuyến mức độ 3		quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
--	--	--	---	--------------------------	--	--